

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)

1. Thông tin chung



- Họ và tên: Ngô Văn Lê
- Năm sinh: 12/02/1948
- Giới tính: Nam

- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): Tiến sĩ Năm 1989
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): Giáo sư
Năm bổ nhiệm: 2004
Nơi bổ nhiệm: Hội đồng Giáo sư Nhà nước
- Ngành, chuyên ngành khoa học: Ngành: Lịch sử ; Chuyên ngành: Dân tộc học
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Chuyên gia, cố vấn của Trường Đại học Thủ Dầu Một
- Chức vụ cao nhất đã qua: Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – ĐHQG Tp. HCM
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: Số sách chuyên khảo và giáo trình đã xuất bản: 15.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

Các sách đã xuất bản từ năm 2015 đến nay:

TT	Tên sách	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Mức độ tham gia (chủ biên, đồng tác giả, tham gia viết một phần)
1	Hoạt động kinh tế sông nước ở Đồng bằng sông Cửu Long.	Nxb Đại học Quốc gia Tp. HCM	2015	Nhiều tác giả.
2	Tri thức bản địa của các tộc người thiểu số ở Đông Nam Bộ trong tiến trình phát triển xã hội ở Việt Nam.	Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật	2016	Đồng tác giả
3	Nghiên cứu tộc người và văn hóa tộc người: Tiếp cận Nhân học phát triển	Nxb Đại học Quốc gia Tp. HCM	2017	Chủ biên
4	Hoạt động thương hồ ở vùng đồng bằng sông Cửu Long truyền thống và tiêu biểu	Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật	2018	Đồng chủ biên

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 28 bài báo tạp chí trong nước; 02 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có):

Các bài báo khoa học từ năm 2015 đến nay:

1. Ngô Văn Lê, Về giải pháp góp phần xóa đói giảm của các tộc người thiểu số tại chỗ ở tỉnh Đắk Nông, Tạp chí Dẫn tộc học số 1-2, 2016
2. Ngô Văn Lê, Nguyễn Công Trường, Tri thức địa phương của người Cơ Tu trong sử dụng tài nguyên động vật rừng, Tạp chí Phát triển KH&CN, số 19, X3, 2016
3. Ngô Văn Lê, Hoạt động thương hồ ở Đồng bằng sông Cửu Long: Những đặc trưng văn hóa, xã hội của người Việt, Tạp chí Phát triển KH&CN, tập 18, số 1, năm 2015
4. Ngô Văn Lê, Về giải pháp góp phần xóa đói giảm nghèo ở Đăc Nông (trường hợp các tộc người tại chỗ - bản địa), Tạp chí Phát triển KH&CN tập 18, số X5, 2015
5. Ngô Văn Lê, Hoạt động “thương hồ” của người Việt Nam Bộ, Tạp chí ĐH Thủ Dầu Một, N3 (22), 2015
6. Ngô Văn Lê, Những yếu tố, lịch sử, văn hóa ,xã hội đến sự phát triển và phát triển bền vững của các tộc người thiểu số (Trường hợp người Khmer Nam Bộ), đăng trong Kỷ yếu Hội thảo quốc tế Việt Nam học lần thứ V, 15-16/12/2016

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: Số đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm cấp Nhà nước, cấp Bộ và tương đương: 07.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

<i>TT</i>	<i>Tên đề tài/dự án</i>	<i>Mã số & cấp quản lý</i>	<i>Thời gian thực hiện</i>	<i>Chủ nhiệm /Tham gia</i>
1	Giảm nghèo tại các địa phương ở Việt Nam: Xây dựng năng lực đánh giá chính sách và lập dự án		1998-2003	Chủ nhiệm đề tài nhánh
2	Văn hóa các dân tộc thiểu số ở Việt Nam	B97-18b-04-TĐ	1997-1998	Chủ nhiệm
3	Những vấn đề nông thôn Khmer ở đồng bằng sông Cửu Long-Truyền thống và sự biến đổi.	B 98-18b-09	1998-1999	Đồng Chủ nhiệm

4	Nghiên cứu thực trạng kinh tế xã hội và những giải pháp xóa đói giảm nghèo ở người Khmer tỉnh Sóc Trăng	B2000-18b-23-TĐ	2000-2001	Chủ nhiệm
5	Giám định các sưu tập hiện vật lịch sử - văn hóa – nghệ thuật và nghiên cứu cơ sở xây dựng đề án thành lập Bảo tàng Trường Đại học KHXH&NV	B2004-18b-02TĐ	2004-2006	Chủ nhiệm
6	Tri thức bản địa ở của các tộc người ở Nam Bộ và Tây Nguyên	Trọng điểm ĐHQG	2010-2014	Chủ nhiệm
7	Hoạt động thương hồ ở vùng đồng bằng sông Cửu Long – Truyền thống và biến đổi	NAFOSTED	2011-2015	Chủ nhiệm

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 13 NCS đã hướng dẫn

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

TT	Họ và tên NCS	Tên luận án	Năm tốt nghiệp	Bậc đào tạo
1	Nguyễn Thành Rum	Gia đình và hôn nhân của người Việt ở ngoại thành Thành phố Hồ Chí Minh	1996	Tiến sĩ

2	Huỳnh Quốc Thắng	Lễ hội dân gian của người Việt ở Nam Bộ (khía cạnh giao tiếp văn hóa dân tộc)	1999	Tiến sỹ
3	Nguyễn Duy Bình	Hôn nhân và gia đình của người Hoa ở Nam Bộ	1999	Tiến sỹ
4	Nguyễn Đức Toàn	Ảnh hưởng của tôn giáo đối với tín ngưỡng của người Chăm ở Việt Nam	2002	Tiến sỹ
5	Trần Ngọc Khánh	Hoa văn thổ cẩm của người Chăm	2003	Tiến sỹ
6	Trần Thị Rồi	Chính phủ Việt Nam Dân chủ cộng hòa trong kháng chiến chống Pháp(1945-1954)	2003	Tiến sỹ
7	Hồ Sơn Diệp	Trí thức Nam Bộ trong sự nghiệp kháng chiến chống xâm lược (1945-1954)	2006	Tiến sỹ
8	Nguyễn Văn Hiệp	Những chuyển biến kinh tế-xã hội của tỉnh Bình Dương từ 1945 đến 2005	2008	Tiến sỹ
9	Kim Hyun Jae	Gia đình và hôn nhân của người Hàn (có so sánh với người Việt)	2005	Tiến sỹ
10	Đặng Thị Kim Oanh	Hôn nhân và gia đình người Khmer ở đồng bằng sông Cửu Long	2007	Tiến sỹ
11	Lê Tấn Tú	Hệ thống thân tộc		Tiến sỹ
12	Lê Đình Bá	Sinh hoạt Kinh tế của người Koho Lâm Đồng	2008	Tiến sỹ
13	Nguyễn Thu Hương	Hôn nhân gia đình người Nhật	2010	Tiến sỹ

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

Bài báo khoa học tiêu biểu:

1. Ngo Van Le, Research about indigenous knowledge of ethnic minority people in the central Highland and southern Vietnam – some theoretical issues, Chosun University, Gwangju, Korea. 2005-3444 6-1, 2013
2. Ngô Văn Lệ, các tôn giáo bản địa và ảnh hưởng của nó đến đời sống văn hóa của người Việt Nam Bộ. Chosun University, Gwangju, Korea. 2005-3444 2-1, 2009
3. Ngô Văn Lệ, Hoạt động thương hồ ở Đồng bằng sông Cửu Long: Những đặc trưng văn hóa, xã hội của người Việt, Tạp chí Phát triển KH&CN, tập 18, số 1, năm 2015
4. Ngô Văn Lệ, Chợ nổi đồng bằng sông Cửu Long – nét đặc trưng văn hóa của người Việt ở Nam Bộ, Tạp chí Phát triển KH&CN, X3/2014.
5. Ngô Văn Lệ, Hoạt động thương hồ của người Việt ở Nam Bộ, Tạp chí KHXH TP.HCM, số 10/2013, ISSN: 1859-0136.
6. Ngô Văn Lệ, Quá trình hình thành cộng đồng dân cư, tổ chức và quản lí xã hội Nam Bộ: những thuận lợi và thách thức trong quá trình hội nhập ở Nam Bộ, Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ, số 16/2013, ISSN: 1859-0128
7. Ngô Văn Lệ, Về hướng tiếp cận nghiên cứu các hiện tượng tôn giáo mới”, Tạp chí Dân tộc học, số 4/2013
8. Ngô Văn Lệ, Về mối quan hệ cội nguồn của cư dân Nam Bộ thời cổ đại với một số tộc người ở Tây Nguyên, Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ, 2012, ISSN: 1859-0128
9. Ngô Văn Lệ, Văn hóa gia đình trong bối cảnh hội nhập, Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ, ISSN: 1859-0128
10. Ngô Văn Lệ, Đa văn hóa ở Australia và Hàn Quốc – một góc nhìn so sánh, Tạp chí Đại học Thủ Dầu Một, 2011, ISSN 1859-4433

Sách chuyên khảo và giáo trình tiêu biểu:

TT	Tên sách	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Mức độ tham gia (chủ biên, đồng tác giả, tham gia viết một phần)
1	Tộc người và văn hóa tộc người	Nxb Đại học Quốc gia Tp. HCM	2004	Chủ biên
2	Văn hóa tộc người truyền thống và biến đổi	Nxb Đại học Quốc gia Tp. HCM	2010	Chủ biên
3	Tri thức bản địa của các tộc người thiểu số ở Đông Nam Bộ trong tiến	Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật	2016	Đồng tác giả

	trình phát triển xã hội ở Việt Nam.			
4	Nghiên cứu tộc người và văn hóa tộc người: Tiếp cận Nhân học phát triển	Nxb Đại học Quốc gia Tp. HCM	2017	Chủ biên
5	Hoạt động thương hồ ở vùng đồng bằng sông Cửu Long truyền thống và tiêu biểu	Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật	2018	Đồng chủ biên

Đề tài nghiên cứu khoa học:

1. Hoạt động thương hồ ở vùng đồng bằng sông Cửu Long – Truyền thống và biến đổi, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Nafosted IV1.1-2011.09, 2011-2015, Chủ nhiệm
2. Tri thức bản địa của các tộc người thiểu số tại chỗ ở tỉnh Đắk Nông trong tiến trình phát triển tộc người, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Nông, 2015-2017, Chủ nhiệm

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

<i>TT</i>	<i>Tên giải thưởng</i>	<i>Nội dung giải thưởng</i>	<i>Nơi cấp</i>	<i>Năm cấp</i>
1	Nghiên cứu khoa học	Thành tích 15 năm nghiên cứu khoa học	Đại học Quốc gia TPHCM	2010
2	Bằng khen của Giám đốc ĐHQG, Quyết định số 53/QĐ ĐHQG,	đã có đóng góp xuất sắc trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học từ năm 1995 - 2010	Đại học Quốc gia TPHCM	21/01/2010
2	Bằng khen UBND TP.HCM, Quyết định số 196/QĐ-UB,	đã có thành tích suất sắc trong hoạt động nghiên cứu khoa học và tích cực tham gia xây dựng phát triển Trung tâm Văn hóa Kinh tế dân tộc thành phố	Đại học Quốc gia	16/01/2010
3	Bằng khen của giám đốc ĐHQG, quyết định số	đã có công bố khoa học xuất sắc trong năm học		21/12/2010

	1447/QĐ – ĐHQG,	2009 – 2010.		
4	Bảng khen của UBND TP.HCM, Quyết định số 1349/QĐUB,	đã có thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu khoa học và xây dựng phát triển Hội Dân tộc học năm 2010.		18/3/2011.

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

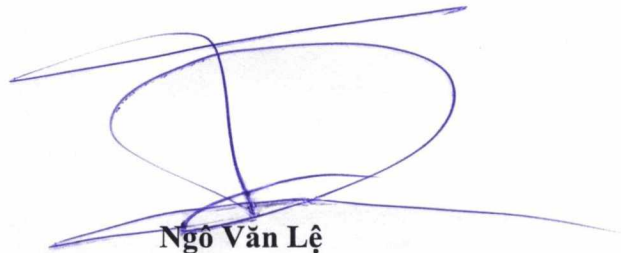
3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Nga, tiếng Tiệp
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Khá.

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

NGƯỜI KHAI



Ngô Văn Lệ